



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: . . .

IV# 53997

WEWL#

I-171 Y NO

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

EXIT VISA # X
H032

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LO SEN
Last Middle First

Current Address: 1004 Nguyễn-văn-Hai-Thị trấn Hà Tiên - Kiên Giang

Date of Birth: 03-12-1946 Place of Birth: Hà Tiên

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 01-1978
Years: 02 Months: 06 Days:

3. SPONSOR'S NAME:
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

Hà Tiên ngày 22-8-1991.

Kính thưa Ông.

Lần đầu tiên biên thảo làm phiên âm xin Ông thứ lỗi. Chúng tôi là 1 gia đình quân đội vũ chế độ cũ, sau thoát quan học tập cải tạo 2/1975 đến 24/1/1978 về gia đình và phải đi sản xuất vùng kinh tế mới đến năm 1981. Kinh tế gặp khó khăn sống tại Hà Tiên.

Nay chúng tôi có làm hồ sơ xin xuất cảnh diện HO, gia đình chúng tôi được bộ nội vụ VN cấp hộ chiếu và lên danh sách HO 32. Trong năm 1982, theo lời bạn bè tôi có làm hồ sơ ODP gửi đi qua Thailand và chờ trả lời phiên thẩm khảo với số IV 53997 ngày 8/4/84.

Mục đích biên thảo này, kính mong quý Ông giúp đỡ cho gia đình chúng tôi được một hội tụ thân (Thiện nguyện vào đó) đời dài. Vì chúng tôi không có thân nhân bên họ. Để đến khi phòng văn chúng tôi ở cần thay đổi đời.

- Ban bí thân quen giới thiệu

và cho đũa dũa, nên giờ đũa thì mạp
mười lần phải quí ông. May mà
bố và anh được 1 đặc ân như bao
nhưng bạn ~~hà~~ hễ đũa cái gỗ.

Kính mong quý ông đừng để 1 lá
gỗ mà từ chối chúng tôi. Giờ đũa
chúng tôi xin đa tạ và kính chào
quý ông an khỏe, thân vâng.

Mong luôn được sự hỗ trợ
để giờ đũa chúng tôi được yên tâm.

Kính thư.

Loan
Lô-Sơn'

TB. Có phải đưa chữ tên là

chúng con Bà Khôi muốn thi kìa?

- Cầu quý ông và Bà thi giúp đỡ?
Đạ.

Get kê hồ sơ.

1. Bản tương ứng đến văn phòng Bangkok
2. 08 hồ chiếu và 1 bản bản danh sách 11032
3. 01 bản hồ khai ở kinh tế mới Thủ Đức.
4. 01 bản danh sách xin xuất cảnh
5. Bản lý lịch và các tập bản thân
6. Khai báo (65) con:
 - Lô thân xuân Trang
 - Lô thân xuân Nguyễn
 - Lô thân xuân Hữu An
 - Lô thân xuân Hòa
 - Lô thân xuân Hiền
07. 01 bản báo khai sinh con? Lô Thị Dĩnh (độc thân)
08. 01 bản báo cáo cuộc sống Mẹ Trần Thị Hòa
09. 01 bản khai tử con? cha Lô Thanh Nam
10. 01 bản hôn thú con? Lô Sĩ + Trần Thị Thảo
11. 01 bản báo Gray xuất trại (tự do)

22/08/1991.

(Cắt ca? 11 văn kiện)

Lưu

Lô - Sĩ.

* Quê cũ. Tới Lô Sĩ có số 11.53997

theo phiên tham khảo ngày 14/1984 con?
ĐBP Thái Lan cấp - (Phiên tham khảo
trên tờ đã làm thất lạc nên bị
có bản báo).

259/KG.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1.95 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông. Lô Sơn'

Hiện ở: 1004 Nguyễn Văn Hai, T. Hà Tiên, Huyện Hà Tiên, Kiên Giang

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng ? người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp ? hộ chiếu cho gia đình, số:

34282 đân số 34396 / 21 đc.

Đã gửi về g. CA địa phương theo đơn số
3236 / 118- P3 ngày 12/6/91

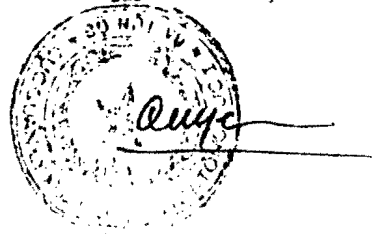
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 11032 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 / 1991.

P TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

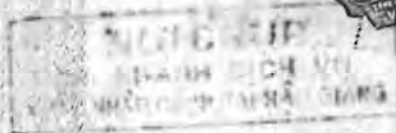


Lê Thị Huyền

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 34394/91-ĐC1

2
Ho và tên Full name

LÔ THỊ DINH

Ngày sinh Date of birth

1942

Nơi sinh Place of birth

Kiên Giang

Chỗ ở Domicile

Kiên Giang

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

TRUNG ƯƠNG



Nguyễn Văn Thước

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

8
BỊ CHỮ — REMARKS

9
THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34394-XC

Cấp cho Đỗ Thu Đình

Cùng với 1 trẻ em

Đến cùng: Tập thể quốc tế Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Trần Sơn Nhứt

Trước ngày 08.12.1991

Đã nộp ngày 08 tháng 12 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo điều kiện giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

NOI CHUP
CHI NHANH ĐỊCH VỤ
QUAT NHAN CONG TAI HAI GIANG



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 34382/91-HC1

Họ và tên Full name

LÔ SẼN

Ngày sinh Date of birth

1946

Nơi sinh Place of birth

Kiên Giang

Chỗ ở Domicile

Kiên Giang

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

01.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 01 tháng 6 năm 1991
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Lê Trần Loan Hiền

Ngày sinh Date of birth

1982

Nơi sinh Place of birth

Hiên Giang

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



BỊ CHÚ — REMARKS.



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34382 - XCCấp cho Lô TấnÔng với một trẻ emĐến nước: Thụy Sĩ (Switzerland)Qua cửa khẩu: Tân Sơn NhấtTrước ngày: 08.12.1991Hà Nội ngày 04 tháng 6 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ VIỆT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

NGHỊ CHƯP
CHI NHANH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẢI GIANG



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N.º PT 34384/91-DC1

Họ và tên *Full name*

TRẦN THỊ THẢO

Ngày sinh *Date of birth*

1949

Nơi sinh *Place of birth*

Kiên Giang

Chỗ ở *Domicile*

Kiên Giang

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to



Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991
Issued at on

CHỦ QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Trường

5

TRE EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*
NOT CHUP
CHỈ NHÁNH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34384 - XCCấp cho Trần Hải ThảoCông việc — mHọ và tên Thị trấn quốc gia Hòa KỳQuê quán Tiền Sơn NghệTrước đây, 08.12.1991Hàng ngày 08 tháng 8 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

NOI CHUP
CHI NHANH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẬU GIANG



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 14386/91-201

Họ và tên Full name

LÔ TRẦN VINH NGHIÊM

Ngày sinh Date of birth

1971

Nơi sinh Place of birth

Kiên Giang

Chỗ ở Domicile

Kiên Giang

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Văn...

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name



Ngày sinh Date of birth



Họ và tên Full name



Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



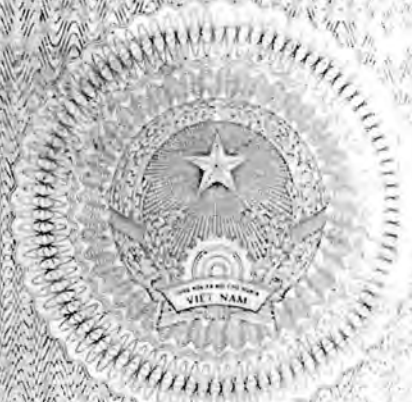
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

8
BỊ CHÚ — REMARKS

9
THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34366-XC

Cấp cho Đỗ Trần Vĩnh Nghiêm
Cùng với 1 người

Họ quốc: Đỗ trần quốc thảo thập

Số Đ khẩu Việt Nam Đ khẩu

Trước ngày 08.12.1991

Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991

CHỖ QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

NƠI CHỤP
CHI NHÁNH DỊCH VỤ
HỢP CẢNH TẠI HẢI GIANG



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 34388/91-201

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

Họ và tên *Full name*

LÔ TRẦN XUÂN TRANG

Ngày sinh *Date of birth*

1969

Nơi sinh *Place of birth*

Huế Giang

Chỗ ở *Domicile*

Huế Giang

Nghề nghiệp *Occupation*

1

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trần Văn Hùng



Nguyễn Thị Hương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên **NGUYỄN THỊ HƯƠNG**

CHỈ THÁNH DỊCH VỤ

XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HÀ NỘI

Ngày sinh Date of birth

1

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

2

Nơi sinh Place of birth

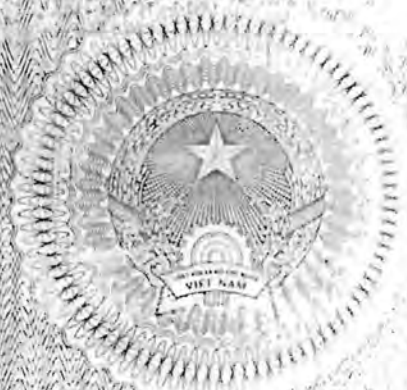
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

3

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34388 - XCCấp cho Đỗ Xuân Lương / 1991
Cung cấp + / trở mĐến nước: Động, rừng quốc Hoa KỳQuốc gia khác: Trần Sơn N. KútTrước ngày: 08. 12. 1991Hết ngày: 08 tháng 6 năm 1991

CỦA QUẢN LÝ VIỆT NAM CẢNH



Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



NOI CHUP
CHI NHANH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẢI GIANG
HỘ CHIẾU

Passport

Số
Nº PT 34390/91-DCJ

Họ và tên Full name

LÔ TRẦN XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh Date of birth

1973

Nơi sinh Place of birth

Bình Thập

Chỗ ở Domicile

Hiệp Giang

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1994

Issued at

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

THÀNH PHỐ HÀ NỘI



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

CHI NHANH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HÀI GIANG

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

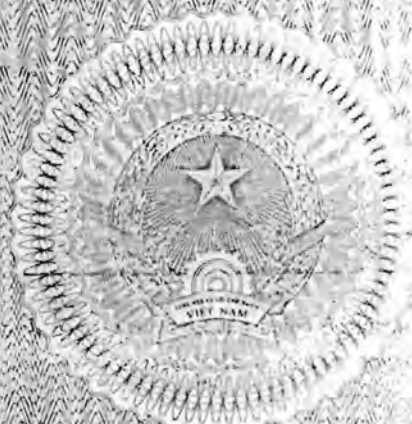
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

S: 34390 - XCCấp cho: Lô Trần Xuân Hùng
Công với: 1 trẻ emĐến nước: Tổ chức quốc tế Hòa KỳLúc của không: Trần Sơn A hátTrước ngày: 08.12.1991Họ Nổi ngày 08 tháng 6 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Nguyễn Thương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 34592/91-ĐX 1

Họ và tên *Full name*

LÔ TRẦN VINH HẢO

Ngày sinh *Date of birth*

1975

Nơi sinh *Place of birth*

Hòa Giang

Chỗ ở *Domicile*

Hòa Giang

Nghề nghiệp *Occupation*

VIỆT NAM

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
 Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

VIỆT NAM
ALL COUNTRIES

Cấp tại *Hà Nội* ngày 08 tháng 6 năm 1991
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phùng

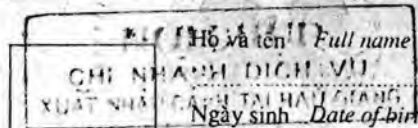
5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

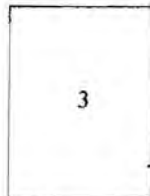
Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

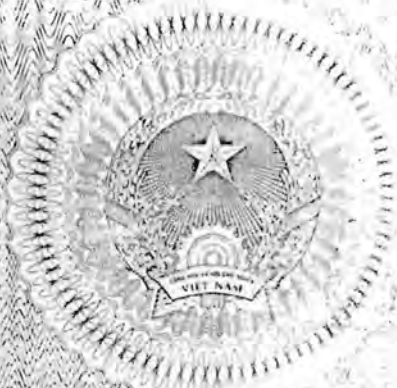
Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34392 - XC
 Ông chủ Lô Văn Vĩnh Hào
 Cùng với 1 trẻ em
 Đến nước: Hợp chúng quốc Trung Kỳ
 Qua cửa khẩu: Cửa Sơn Nhứt
 Thời gian: 08.12.1991
 Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 34396/91-K1

Ho và tên *Full name*

TRẦN THỊ HIA

Ngày sinh *Date of birth*

1918

Nơi sinh *Place of birth*

Kiên Giang

Chỗ ở *Domicile*

Kiên Giang

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08.6.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

Issued at

Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 1991

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trương Phong

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

1

HỘ CHIẾU

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

XUẤT NHẬP CẢNH

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

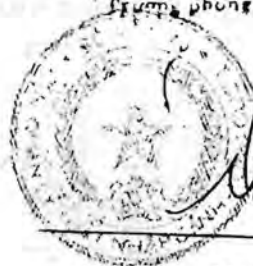
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 34396 - XC

Cấp cho: Trần Thị HòaCùng với: 1 ngườiĐến nước: Thụy SĩLoại visa: Đi lạiTrước ngày: 08.12.1991Hàng ngày: 08.12.1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Thị Hương

HÀ TIỀN, ngày 20 tháng 8 năm 1991

// Ở TƯỜNG TRÌNH

/(INH GỒI : - VĂN PHÒNG TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ
TẠI BANGKOK

(Thông qua Văn Phòng ODP BANGKOK)

- THÁI LAN -

Trân trọng tường trình,

Tôi tên : LÔ SÉN, sinh 1946 tại Mỹ Đức Hà Tiên Tỉnh Kiên Giang, hiện cư ngụ số 1004, Nguyễn Văn Hải, Thị Trấn Hà Tiên.

Nguyên trước kia tôi có gia nhập Biệt Kích Mỹ (CIDG) tại trại Dân Việt (Hà Tiên). Do Toán A.150/LLDB Việt Nam và Toán A ...LLDB/HK, chỉ huy đóng tại pháo đài Quận Hà Tiên (thời gian từ tháng 8/1966 đến 1968). Khoảng tháng 11/1968 trại cải tuyến sang địa phương quân, chúng tôi không cải tuyến gồm Trung đội thám sát của trại Dân Việt theo Toán A.150/LLDB Việt Nam và Hoa Kỳ về Trại Mộc Hóa (Kiến Tường) thuộc B.20, do Thiếu tá TRƯỜNG SƠN chỉ huy. Tháng 1/1969, chúng tôi cùng toán A/VN và ~~HK~~ do đại úy NGUYỄN VIỆT MÙI chỉ huy đi thành lập Trại Thanh Trị cách biên giới Campuchia 3 km. Trại Thanh Trị được thành lập xong, phục vụ trên 6 tháng tôi theo trung úy PHẠM DUY ANH về Trại Mỹ Đa thuộc Toán A.142/LLDB.VN. Suốt thời gian phục vụ tại trại Mỹ Đa nhiều gian truân và cực khổ (vì là vùng giải phóng) mọi cuộc hành quân phối hợp với cố vấn Mỹ về diên hành xuống bay và trực thăng vận, chúng tôi đều có tham dự.

Đến tháng 1/1970, trại được cải tuyến sang địa phương quân, qua quá trình hoạt động liên tục từ 8/1966 đến 1/1970, và học các khóa đào tạo Trung đội trưởng thám sát tại Động Ba Thôn (Nhà Trang), khóa sinh ngũ quân đội tại trường sinh ngũ quân đội Bộ Tổng Tham mưu. Tôi được giữ chức vụ Đại đội phó ĐĐ.446, khi cải tuyến tôi được mang cấp bậc chuẩn úy do Đại tá PHẠM VĂN PHÚ Tư lệnh Biệt khu 44 gán. Cùng giữ chức vụ Đại đội phó ĐĐ cải tuyến thành 4/951/ĐPQ trực thuộc Liên đội 4/96. Chúng tôi vẫn tiếp tục ở vùng Mỹ Đa - Thiên Hộ - Quận Mỹ An, đến tháng 11/1970, tôi được điều về tiểu khu Kiên Phong làm sĩ quan tùy viên cho Đại tá TRẦN THANH NHIÊN (tiểu khu trưởng). Chức vụ cấp số của tiểu khu là Trung đội trưởng vận tải. Cuối năm 1972, đại tá NHIÊN đổi về Sài Gòn, tôi tiếp tục làm sĩ quan tùy viên cho Đại tá NGUYỄN VĂN MINH. Chức vụ

cấp số của tiểu khu là Trung đội trưởng trung đội công vụ (vì cấp số tiểu khu trưởng không có tùy viên, chỉ Tuồng tu lệnh mới có, nên tiểu khu họ đặt tôi ở các chức vụ trên để theo Đại tá tiểu khu trưởng).

Sau khóa học lãnh đạo chỉ huy, tôi được thăng cấp thiếu úy, đến tháng 2/1975 tôi được cấp trung úy.

Đến tháng 4/1975 giải phóng, tôi trình diện học tập cải tạo lần lượt qua các trại giam Hà Tiên, Kinh I Kiên Lương, Khám Long Xuyên, Mũi Cầm (Châu Đốc) và sau cùng là Kinh Lăng. Thứ 7 cho đến ngày về sum họp gia đình 24/1/1978.

Khi về gia đình theo chính sách chung của Nhà nước, gia đình tôi phải đi sản xuất ở vùng kinh tế mới, tháng 2/1978 chúng tôi đi kinh tế mới Trại Bình An thuộc xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương. Đến 1981, kinh tế mới giải thể, chúng tôi trở về địa phương Hà Tiên sinh sống bằng nghề làm ruộng và làm rẫy.

Trong năm 1982, tôi có theo lời bạn bè làm hồ sơ gửi Tòa tại Sứ Bangkok theo diện GDP, đến 7/4/1984 tôi nhận được phiếu tham khảo với số IV.53997 (rất tiếc phiếu tham khảo tôi đã làm thất lạc, nhưng tôi khẳng định với quý Ông hồ sơ của tôi là phải còn tại Văn phòng Bangkok với số IV trên).

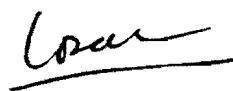
Tôi có làm đơn xin xuất cảnh theo diện HO, được Bộ Nội vụ Việt Nam cấp hộ chiếu và lên danh sách HO.32. Nay tôi làm tờ tường trình này kính xin quý Ông soát lại hồ sơ và cấp LOI cho gia đình tôi để có danh sách tên phía Hoa Kỳ gửi qua Việt Nam để được phỏng vấn sớm hơn thời gian HO32.

Nếu quý Ông xét thấy gia đình tôi đủ tiêu chuẩn để cấp LOI với số IV của chúng tôi từ năm 1984 (trên 7 năm), chúng tôi yêu cầu quý Ông sớm giúp cho chúng tôi được rời khỏi Việt Nam.

Thành khẩn xin quý Ông trả lời bằng thư riêng để chúng tôi yên tâm.

Tờ tường trình của tôi trên đây hoàn toàn là sự thật, trong hồ sơ khai báo học tập cải tạo cũng khai như trên, nếu có điều chi gian dối tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm theo luật lệ hiện hành.

Trân trọng kính chào .



CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP TỰ-DO HẠNH-PHÚC

(A) ON XIN ĐĂNG KÝ XUẤT CẢNH THEO TIỆN HỌC TẬP CẢI TẠO

ĐƠN GỬI: - PHÒNG CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI VÀ XUẤT-
NHẬP CẢNH

ĐO NỘI VỤ H A N O I

- SỞ QUẢN AN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN-GIANG
(Phòng công tác xuất nhập cảnh)

Kính qua các cơ quan Công An địa phương.

1

Tôi ký tên dưới đây là : LÔ - SÊN

Ngày và nơi sinh : 12-03-1946 tại Xã Mỹ-Dức Huyện
Hà-Tiên. Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt-Nam.

Giấy CMND: 370082686 cấp tại Kiên-Giang ngày 15-8-1984

Nghề nghiệp: lao động.

Hiện ngụ tại: 1004 Nguyễn văn-Hải thị-Trấn Hà-Tiên
(Huyện Hà-Tiên Tỉnh Kiên-Giang)

Do chính sách khoan hồng và nhân đạo của chính phủ
nước CHXHCN VIỆT-NAM đã thỏa thuận với chính phủ nước HOA-KỲ
cho những người đã học tập cải tạo được xuất cảnh sang HOA-KỲ.

Nên tôi làm đơn này kính xin chính quyền VIỆT-NAM các
cấp vui lòng cho phép gia đình tôi được xuất cảnh định cư tại
HOA KỲ

Thân nhân cùng xin đi kèm có:

STT :	Họ và Tên	Liên hệ:	Ngày và nơi sinh	Số CMND ngày và nơi
1 :	Trần thị-Thảo	Vợ	15-8-1949 Mỹ-Dức	Đã : 370082644 - 25-7-1984 Kiên-Giang
2 :	Lô trần xuân-Trang:	con gái:	29-10-1969 Mỹ-Dức	HT : 370550166 -25-7-1986 Kiên-Giang
3 :	Lô trần vĩnh-Nghiêm	con tr:	17-7-1971 Mỹ-Dức	HT : 370550165 -25-7-1986 KiênGiang
4 :	Lô trần xuân-Hương	con gái :	22-2-1973 Mỹ-Trà Cao Lãnh	: 370551724 -09-4-1988 KiênGiang
5 :	Lô trần vĩnh Hào	con tr :	13-3-1975 Mỹ-Dức	: Học sinh Hà-Tiên
6 :	Lô trần xuân-Hiền	con gái :	06-11-1982 Mỹ-Dức	: Học sinh Hà-Tiên
7 :	Trần thị-Hiệp	me ruột :	1918 Thuận Yên HàTiên	: 370064134 - 25-7-1984 KiênGiang
8 :	Lô thị Đình	chị ruột: (độc thân)	12-6-1942 Mỹ-Dức Hà-Tiên	: 370064122 -25-7-1986 KiênGiang

Trong khi chờ đợi cứu xét và chấp thuận, gia đình
tôi xin chân thành biết ơn.

Hà-Tiến, ngày 29 tháng 11 năm 1989.

Người đứng đơn

Lucu

LC 55N

Xác nhận

Theo đơn của Lô Sên Thường trú ấp
chờ này xin xuất cảnh sang Mỹ
gia đình đi gồm vợ và con và mẹ
chị ruột, gồm có 08 khẩu.

Lý do: Nếu hàng đơn là đúng thật

Hà Tiến 29-11-89

P. TRƯỞNG CÁ THỊ TRẤN HÀ TIẾN

Nguyễn Văn Lý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔ TƯỚNG TRINH LỰC LỊCH VÀ CẢI TẠO ~~BẢN THÂN~~

Tên: LỖ SẴN, sinh ngày 12/3/1946 tại xã Mỹ - Đồi
huyện Hà Tiên, hiện cư ngụ tại số 1004 đường Nguyễn Văn Hải,
thị trấn Hà Tiên.

Chức vụ: Lữ đoàn Nam tự vệ (chết)

Họ tên: Trần Thị Hịa 74+ (S) hiện ngụ: Lào

Nguyện ước kết hôn có thân gia hợp quân với cấp bậc: Trung
ủy địa phương quân, số quân 46/504.197, chết vì nạn cộng
tung đội trưởng trung đội công vụ - Tiểu khu Kiên Phong (Kb. 4/29)
Đến tháng 2/1975, tôi và cùng với 146 đồng chí dân xã bị hợp
quân Kiên Văn, tiểu khu Kiên Phong, được giải cứu với nguyện vọng
quay về quê hương. Xé đi ngày 30/4/1975 giải
phóng. Ngày 20/5/1975 tập trung cải tạo.

LỖ LỊCH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN

- Năm 1946 - 1957: Con út 3 với cha mẹ, học Tiểu học Hà Tiên.
- 1957 - 1963: Học Trung học Hà Tiên.
- 1963 - 1966: Làm cán bộ thực y 3 Hóc Lín (chấn thương).
- 1966 - 1968: Lĩnh CIDG (Đảm nhiệm chiến đấu hay là Biệt
kích thủy) do lực lượng đặc biệt Mỹ và Việt Nam cho
luyện tập tại Pháo đài Hà Tiên.
- 1968 - 1969: Vẫn ở đơn vị Biệt kích (CIDG) chuyển
sang Thái Mỹ địa quân Mỹ An, đóng ở kinh huyện
văn trệt A.
- Tháng 1/1970 - 6/1970: Cải thiện sang địa phương quân
với cấp bậc chuẩn úy lâm đại đội Phó ĐĐ 4/951
thuộc Tiểu đội 4/96, đóng tại Mỹ An.
- 6/1970 - 12/1973: Đón về Tiểu khu Kiên Phong làm trung
đội trưởng Trung đội văn tài.
- 12/1973 - 2/1975: Vẫn ở Tiểu khu Kiên Phong, chuyển
qua làm Trung đội trưởng Trung đội công vụ.
- 2/1975 - 30/4/1975: Cùng với 146 đồng chí dân xã công
hiệp quân Kiên Văn, được giải cứu về quê hương.
- 30/4/1975 - 24/1/1978: Tập trung cải tạo đến ngày về, lần
hiết qua các nơi như sau:

- Ngày 20/5/1975: tập trung tại Khám lôn Hà Tiên
 - Tháng 8/1975 đưa về kinh I Kiên hiếu (do Ba Dung lái đò).
 - Tháng 10/1975 Tập trung về trường Phụng hí long xuyên (Long dân Hà)
 - Tháng 12/1975 đưa khám lôn long xuyên
 - Tháng 5/1976 đưa về kinh làng thứ 7 (Kien giang) (Do Đại úy Bân văn Đôn từ Miền Đôn² làm giám đốc trại giam)
 - Ngày 24/1/1978 đưa về sum họp gia đình (lên thả do Phó chủ tịch UBND tỉnh Kiên giang TRẦN LƯU THÚC KÝ)
 - Tháng 2/1978 đi nhận xuất tại vùng kinh tế mới Trinch Minh (Cố trang) do ông Miền Bân lái đò, ông Hà làm và ông hợp yên tung Trích (thường và phó ban sản xuất).
- Đến năm 1981, kinh tế mới Trinch Minh giải thể, dân di tản tản, thì về ngụ tại cấp độ, thị trấn Hà Tiên, làm vườn cho đến nay.

Nay tôi làm tờ tường trình này cùng với bản lý lịch tư khai trong thời gian học tập cải tạo (Còn lưu giữ ở Sở Công An), nếu có điều chi gian dối tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước luật pháp liên hành.

Tờ tường trình này làm để nộp vào hồ sơ xin xuất cảnh theo diện HO.

Làm tại thị trấn Hà Tiên, ngày 18-6-1991
Ký tên.

Loeu

Lo-Sên

Xác nhận
qua lời khai lý lịch của ông
Lô Sên, trưởng khu cấp 2
khai khai gần là đúng
ngày 18-06-1991

CÔNG AN THỊ TRẤN HÀ TIÊN



Đinh Ngọc Sơn

B.K.T.K.T.T.
cấp 5 xã lương thực

Cộng Hòa xã Hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập tự do Hạnh phúc

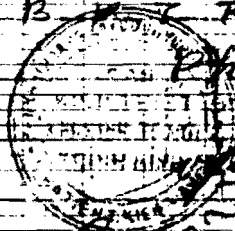
Danh sách trong Họ

Số	Họ và Tên	tuổi	quan hệ	nam	nữ	Đã đi
T.T			chủ hộ			nhà
1	Lô Văn	1946	chủ hộ	nam		nhà
2	Trần Thị Thu	1909	con		nữ	nhà
3	Lô Văn Xuân Trang	1969	con		nữ	
4	Lô Văn Vĩnh Nguyên	1971	con	nam		
5	Lô Văn Xuân Hùng	1973	con		nữ	
6	Lô Văn Vĩnh Hòa	1975	con	nam		

Số cũ đã mất
Lên sổ mới lại

Ngày 22 tháng 12 / 78

B.K.T.K.T.T. Trình Minh
Phó Ban



Nguyễn Trung Lập

NOI CHUP
CHỖ NHẬN DỊCH VỤ
HÀNG GIANG

Số 92 cuối Trú số 12. 78. 18 kg
1 gói thuốc

Phải

nhận coup.

Đã nhận đến lư xang. 6/4

6/4 = 37

Ngày 01. 01. 79.

Lưu

- 1/ Vải thun đen = 1m
- 2/ Vải Ri màu = 1m, 50.
- 3/ Vải thun in bô = 2m
- 4/ Thun ni lon màu = 2m, 20
- 5/ Lành Mỹ A màu = 1m
- 6/ Vải thun màu = 1m
- 7/ Oxford gòe vàng = 2m

Cập xong ngày 13. 1. 1979.

Lưu

NUICHUP
CHÍNH NIỆM DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẢI GIANG

nhân hàng Xong Quy' T

ngày 26.01.79.

Chức vụ

Đã nhận Sưu

Đã nhận 1 lít dầu lửa
ngày 10/3/79

nguồn

Đã nhận hàng công tác Xong

công 20/2/79

ngày 12/3/79.

Chức vụ

Đã nhận tiền mua vải 1978

50.000

nguồn 20/4/79

Đã nhận 2 lít dầu Xong

nguồn 20/4/79

Đã nhận được phiếu khi đi (1978)

Chức vụ

Đã nhận 1 lít dầu tương

ngày 9 - 5 - 79

nguồn

Đã nhận xong hàng của tr.

Số 100.500g

Bột trắng 200g

ngày 14.5.79

Đã nhận xong

Đã đóng tiền mua gạo

30 đồng (Ba mươi đồng chẵn)

ngày 31 tháng 5 năm 79

Chốt

Số 178

nhận xong gạo 22 ký (hai mươi hai ký)

ngày 4 / 7 / 79

Chợ

NOI CHUP
CHI NHANH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẬU GIANG

Đã nhận xong 23 kg
(hai mươi ba kg gạo chuẩn)
ngày 16-7-79

Chứng

23-8-79

Xi măng	1	0.45
Gạch đỏ	2	0.30
Lán	2	0.20
Gạch Quét	1	0.45
		<u>1.40</u>

1. Cao

Đã nhận xong đơn qui III
ngày 30-7-79
Chứng

Đã đóng tiền gạo thêm 20 đồng
(hai mươi đồng chuẩn)
ngày 2 tháng 8 năm 1979
Chứng

Nhân Xong gạo
12 Kí (mười hai Kí)
ba bó 12 Kí (mười hai Kí)
3 / 8 / 79

Thống

Nhân Xong gạo 9 Kí (chín Kí)
B.B 9 Kí (NT)

ngày 16 / 8 / 79

Thống

Nhân Xong Bó Bó 24 Kí (3, 20)

ngày 26 / 8 / 79

Thống

Đã nhận một số hàng ngày 27/8/79
thời gian tiếp theo

NOI CHUP
CHI NHANH DICH VU
XUAT NHAP CANG TAI HA GIANG

nhân Xong gạo 15 K
B B 15 K

ngày 11/9/79

Thống kê

nhân Xong 24 kg bô bô = 13,20
ngày 6-10-79

Thống kê

Xong

nhân Xong
ngày 1/11/79

Thống kê

Xong

Nhân Xong dân Qúi 4.

Ngày 11/11/79

Thống kê

Cá đổng tiền mua hàng 25^đ

Ngày 17/11/9

Chức

bột giặt	112	x 1,50	- 150
khăn	21	x 1,05	- 20
chì	3	x 1,63	- 190
kim	15	x 0,012	- 020
hộp lau	2	x 0,10	- 020
xà bông	1	x 0,50	- 050
quần	1	x 7,65	- 765
tiền	1	x 0,50	- 050
			14,55

Chức

Bổ sung thêm đơn Quí 4

38 x 0,60 = 1,80

Ngày 8/12/29

NOTCHUP
PHẦN DỊCH VỤ
HẠNG CẤP TẠI HẬU GIANG

Đã nhận tem phiếu Kơng.

5 nam, 1 nữ

6 phiếu

Ngày 12/1/80

Nguyễn

Đã trả lại cho đ/s. 8.50 (tám)
Tiền như yêu phẩm
= còn, phiếu nữa.

Ngày 15/3/80

Nguyễn

Số cũ 343
 Số mới 344



Lot 100
 100

UNICEF

UNITED NATIONS CHILDREN'S FUND

Ủy ban Liên Hợp Quốc về Trẻ em (UNICEF)
 tặng không cho Chính phủ Việt-Nam.

Số từ một đến mười lăm

KINH CHUP
 CHI NHANH DỊCH VỤ
 XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẢI PHÒNG

BẢN CỬU CHUÔNG

2-1-2	3-1-3	4-1-4	5-1-5	6-1-6	7-1-7	8-1-8	9-1-9
2-2-4	3-2-6	4-2-8	5-2-10	6-2-12	7-2-14	8-2-16	9-2-18
2-3-6	3-3-9	4-3-12	5-3-15	6-3-18	7-3-21	8-3-24	9-3-27
2-4-8	3-4-12	4-4-16	5-4-20	6-4-24	7-4-28	8-4-32	9-4-36
2-5-10	3-5-15	4-5-20	5-5-25	6-5-30	7-5-35	8-5-40	9-5-45
2-6-12	3-6-18	4-6-24	5-6-30	6-6-36	7-6-42	8-6-48	9-6-54
2-7-14	3-7-21	4-7-28	5-7-35	6-7-42	7-7-49	8-7-56	9-7-63
2-8-16	3-8-24	4-8-32	5-8-40	6-8-48	7-8-56	8-8-64	9-8-72
2-9-18	3-9-27	4-9-36	5-9-45	6-9-54	7-9-63	8-9-72	9-9-81
2-10-20	3-10-30	4-10-40	5-10-50	6-10-60	7-10-70	8-10-80	9-10-90
2-11-22	3-11-33	4-11-44	5-11-55	6-11-66	7-11-77	8-11-88	9-11-99
2-12-24	3-12-36	4-12-48	5-12-60	6-12-72	7-12-84	8-12-96	9-12-108
2-13-26	3-13-39	4-13-52	5-13-65	6-13-78	7-13-91	8-13-104	9-13-117
2-14-28	3-14-42	4-14-56	5-14-70	6-14-84	7-14-98	8-14-112	9-14-126
2-15-30	3-15-45	4-15-60	5-15-75	6-15-90	7-15-105	8-15-120	9-15-135
2-16-32	3-16-48	4-16-64	5-16-80	6-16-96	7-16-112	8-16-128	9-16-144
2-17-34	3-17-51	4-17-68	5-17-85	6-17-102	7-17-119	8-17-136	9-17-153
2-18-36	3-18-54	4-18-72	5-18-90	6-18-108	7-18-126	8-18-144	9-18-162
2-19-38	3-19-57	4-19-76	5-19-95	6-19-114	7-19-133	8-19-152	9-19-171
2-20-40	3-20-60	4-20-80	5-20-100	6-20-120	7-20-140	8-20-160	9-20-180

MADE IN ARGENTINA

Chung chuyển
ngay hôm đó đến Sô Sơn
dân địa phương chào đón.
Sô Sơn là người quen
lã nên thật dễ đi về nhà.
Tình hình mình đã giải
tân ngay trở về gia đình
bây giờ xin các nhập vào
nhằm khâu của bà già
nhỏ ni của út cho đầy
thứ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ: ~~123456789~~

Họ tên **TRẦN THỊ HIA**



Sinh ngày **1918**

Nguyên quán **Thuận Yên,**

Hà Tiên, Kiên Giang.

Nơi thường trú **T. P. Hà Tiên,**

Hà Tiên, Kiên Giang.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤO VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Not - quai C:lem sau
quai mắt phải

NGON TRỞ TRAI

NGON TRỞ PHẢI

05/11/1986

TRƯỞNG CÔNG AN

DỊCH VỤ

TẠI HẢI PHÒNG

Quang Hien

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh Kiên-Giang

Quận Hà-Tiên

ĐSQĐ. Xã Mỹ-Dức

Số hiệu : 96

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày 18 tháng 03 năm 1975

Tên họ đứa trẻ	:	LÔ-TRẦN-VĨNH-H'AO
Con trai hay con gái	:	Nam
Ngày sanh	:	Mười ba, tháng ba, năm 1975
Nơi sanh	:	Xã Mỹ-Dức Hà-Tiên
Tên họ người cha	:	LÔ-SỂN
Tên họ người mẹ	:	TRẦN-THỊ-THẢO
Vợ chánh hay không có hôn thú	:	Vợ chánh (hôn thú số: 19)
Tên họ người đứng khai:	:	LÔ-SỂN

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Mỹ-Dức, ngày 20 tháng 03 năm 1975



Trần-thị-Bach

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Hố-Miền
Thị xã, Quận Hố-Miền
Thành phố, Tỉnh Kiên-Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu: HT2 P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số: 488
Quyển số:

Họ và tên	<u>ĐOÀN VĂN THẠNH</u>	Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày hai mươi chín tháng mười năm một nghìn chín trăm sáu mươi chín (29-10-1969)</u>	
Nơi sinh	<u>Xã Hố-Miền</u>	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>ĐOÀN SEN</u> <u>1946</u>	<u>ĐOÀN MỸ-THẠCH</u> <u>1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt-Nam</u>	<u>Việt-Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Ấp Chợ Thi-Tron Hố-Miền</u>	<u>Ấp Chợ Thi-Tron Hố-Miền</u>
Họ tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>ĐOÀN SEN 1946</u> <u>Ấp Chợ Thi-Tron Hố-Miền</u>	

MIỄN THUỐC SAO Y BẢN CHÍNH

22-08-1988
Hố-Miền tháng 08 năm 198 8

TM. UBND T. Hố-Miền Ký tên đóng dấu



Dương Văn Thiện

Đã khai ngày 2 tháng 10 năm 198 8
(Ký và đóng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ)
Ủy-Ban Nhân Dân Thị-Tron Hố-Miền
Ủy-Viên Thư Ký: NGUYỄN VĂN THẠNH
(Chữ ký)

NƠI CHỤP
CHỖ KHÁNH DỊCH VỤ
NƠI NHẬP CẢNH TẠI HẬU GIANG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Hố Nai
Thị xã, Quận Hố Nai
Thành phố, Tỉnh Khánh Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu : HT2 P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số : 301
Quyển số : _____

Họ và tên	<u>NGUYỄN VĂN HUY</u>	Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày 10 tháng 05 năm 1981</u> <u>Ấn độ 10/05/81</u>	
Nơi sinh	<u>Xã Xuân Hòa</u>	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>Nguyễn Văn Huy</u> <u>25 tuổi</u>	<u>Nguyễn Thị Hoa</u> <u>27 tuổi</u>
Dân tộc	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Quản lý</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Hố Nai</u>	<u>Hố Nai</u>
Họ tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Huy</u> <u>25 tuổi</u> <u>Xã Xuân Hòa</u>	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 05 năm 198 1

TM. UBND Nguyễn Văn Huy ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 10 tháng 05 năm 198 1

(ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ)

Họ tên : Nguyễn Thị Hoa (số ký)


Đương Văn Chiến

NOI CHUP
CHỖ NHẬP DỊCH VỤ
KURT NHẬP CẢNH TẠI HẬU GIANG

Xã, Thị trấn Hà ATina

Thị xã, Quận Hà Tiên

Thành phố, Tỉnh Kiên Giang

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

S6 _____

Quyền số

[illegible]

Họ và tên	Lô Trần Xuân Hương		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	Hai Mươi Hai Tháng Hai Năm Một ngàn chín trăm Ba mươi Ba. (22/2/1973)			
Nơi sinh	Xã Mỹ Trà Quận Cao Lãnh (Tỉnh Đồng Tháp)			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lô - Sơn 1946		Trần Thị Thảo 1949	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt - Nam		Kinh Việt - Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Làm - Ruộng 35 Lâm Sơn Ấp Chợ TT HT		Nội - Trợ 35 Lâm Sơn Ấp Chợ TT HT	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lô Sơn			

TP. 685/77 - 4,500.000

Khai Sinh Tâm dùng Vào Hồ Sơ Học Văn
NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày— tháng— năm
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 02 tháng 05 năm 1979

TM/UBNE

-ký tên đóng dấu



NGHỊ CHẬP
CHI NHẢNH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HẬU GIANG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu: HT2 P3

Xã, Thị trấn Hà-Thôn

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thị xã, Quận Hà-ThônThành phố, Tỉnh Kiên-Giang

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số: 545Quyền số: 17

Họ và tên	IÒ-TRẦN KHÁNH-NGHÈN		Nam, nữ <u>17</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày sinh tháng năm một một năm một một chín 1945		
Nơi sinh	Xã <u>Hà-Thôn</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	IÒ-SEN 1945	TRẦN VỊ-TRƯỜNG 1949	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt-Nam	Việt-Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Xã <u>Hà-Thôn</u> Ấn Cháu <u>Trần Hà-Thôn</u>		
Họ tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	IÒ-SEN 1945 Ấn Cháu <u>Trần Hà-Thôn</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 0 năm 198 0TM. UBND TT. Hà-Thôn Ký tên đóng dấu

ỦY VIÊN THỦ KÝ



Lương Kiều Thiên

Đăng ký ngày 17 tháng 12 năm 198 2

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ)

M/ Ủy-Ban Nhân Dân Thị-Trấn Hà-ThônPhó Chủ-Tịch: Nguyễn Văn Minh (dã ký)

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA H.G.R.Q.Kiên Giang

Ngày 12 tháng 7 năm 1960

Số 553

Án thế vì khai sanh cho

Lô-thị-Dĩnh
Lô-Sên

Tòa Án Kiên Giang xử về
việc Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 12 tháng 7 năm 1960
gồm có các ông :

Chánh-Án : Nguyễn-Diên

Điền-ly :

Lục-sự : Trần-văn-An

đã lên bản án như sau :

BẢN-ÁN

TÒA-ÁN

Chiếu theo đơn của Lô-Chéan-Nám tự Ky

xin án thế vì khai sanh cho con

BỞI CÁC LÊ ẤY:

Chúng nhận sự Lô-Chéan-Nám tự Ky và Trần-thị-Hĩa

nhìn 2 trẻ kể trên là con

Phán rằng : 1/- Lô-thị-Dĩnh, nữ, sanh ngày 12-6-1942, 2/- Lô-Sên, nam, sanh ngày 12-3-1946.

Cả 2 đều sanh tại Xã Mỹ-Dức (Hà-Tiên Kiên Giang)
con của Lô-Chéan-Nám tự Ky và Trần-thị-Hĩa.

Phán rằng án này thế vì khai sanh cho 2 trẻ kể trên

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương niên Xã

Mỹ-dức

và lược biên án này vào lề tờ khai sanh gần nhất ngày 12-6-1942

-----12-3-1946----- giữ lại lưu trữ công văn Xã

Mỹ-dức; và Phòng Lục-Sự Tòa-Án sở tại

Dạy nguyên đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : Nguyễn-Diên - Trần-văn-An

Trước-bạ tại Phòng Ba-Sai Gòn ngày Rachgia, ngày 15-7-1960

Quyền 3 Tờ 55 số 313/24

Thầu : 240 đồng bạc,

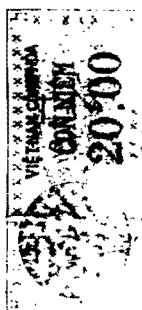
TRÍCH Y BẢN CHÁNH

Kiên Giang, ngày 12 tháng 11 năm 1960

(CHÁNH-LỤC-SỰ

[Signature]

Mẫu in Ng-văn-Huân 72/4, Ng-văn-Chiêu-Sai Gòn



GIÁ TIỀN	
Con niêm. . . .	20\$00
Bằng lọc. . . .	5.00
Biên lai.	0.50
Cộng chung...	25\$50

Người chết : (Tên, họ)	LÔ-CHUÂN-NAM tự Ky
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Xã Mỹ-Dức
Sanh ngày :	Năm 1913
Tại :	Kampot
Chưa có chồng, vợ hay là góa chồng, vợ : (Kê tên họ nếu có)	TRẦN-THỊ-HIỆA
Người chồng hay vợ làm nghề gì :	Buôn bán
Cha : (Tên, họ)	SENG (C)
Mẹ (Tên, họ)	TRẦN-THỊ-LIỆU (C)
Chết ngày :	Mười tháng chín năm 1967
Chết tại :	Xã Mỹ-Dức
Ngày khai :	Mười tháng chín năm 1967
Người khai : (Tên, họ)	TRẦN-THỊ-HIỆA
Người khai mấy tuổi :	Bốn mươi chín tuổi
Nghề nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Xã Mỹ-Dức
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	NGUYỄN-VĂN-TIA
Mấy tuổi :	Hai mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp ;	Buôn bán
Cư-trú tại :	Xã Mỹ-Dức
Có phải là bà con hoặc ở gần người chết phải nói rõ :	Ở gần
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	DANH-LƯƠNG
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Xã Mỹ-Dức
Có phải là bà con hoặc ở gần phải nói rõ :	Ở gần

SAO LỤC Y THEO BỘ CHÁNH
Mỹ-Dức ngày 06-01-1971
Ủy Viên Hộ Tịch .

KIẾU-THỊ

Mỹ-Dức ngày 06-01-1971
XI TRƯỞNG .

(1) Là chưa đề
lược biên án tòa cải
khai - tử lại

Làm tại Mỹ-Dức, ngày 13 tháng 6 năm 1967
Người khai, Ký tên Hĩa
Hộ-lại, Ký tên La Tít Sủ
Nhân-chứng, Ký tên Tán và Lương

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BAY THẮNG - PHỐ
HỒNG-ANG

QUẬN: HÀ-TIÊN

XÃ: MỸ-DỨC

Số Hộ: 19

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THU HÔN-THỦ

Tên, họ người chồng LÔ - SẾN

nghề - nghiệp Quân-Nghĩa

sinh ngày 12 tháng 03 năm 1946

tại Xã Mỹ-Dức Hà-Tiên

cur-sở tại Xã Mỹ-Dức Hà-Tiên

tạm trú tại Hà-Tiên

Tên, họ cha chồng Lô-Chéan-Nam (chết)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Trần-Thị-Hiếu (sống) 51 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Trần-Thị-Thảo

nghề - nghiệp Thợ-May

sinh ngày 15 tháng 08 năm 1949

tại Xã Thuận-Yên Hà-Tiên

cur-sở tại Xã Mỹ-Dức Hà-Tiên

tạm-trú tại Hà-Tiên

Tên, họ cha vợ Trần Văn Thân (chết)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Huỳnh thị Năm (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Mười hai, tháng Tám, năm một ngàn chín
trăm sáu mươi chín.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế /

ngày / tháng / năm /

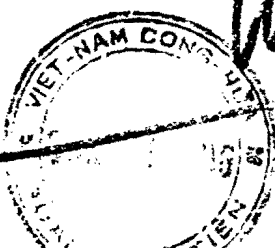
tại /

Trích y bản chính

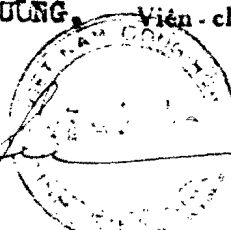
Mỹ-Dức, ngày 19 tháng 11 năm 1969
XÃ-TRƯỞNG, Viên-chức Hộ tịch,

NHÂN THỦ CHỨNG KÝ

Mỹ-Dức
22 11 1969



PHAN-VĂN-CU



NOI CHUP
CHI NHANH DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH TẠI HƯNG GIANG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Kiên Giang
--:-
Số : 306/ UB - QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
--:-:-

Kiên Giang , ngày 24 tháng 01 năm 1978

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
Về việc tha cáo can phạm được cải tạo



Căn cứ vào nghị định 24/CP, ngày 2/2/1976 của Hội đồng Chính phủ ban hành ban qui định về quyền hạn , nhiệm vụ và trách nhiệm của Chánh quyền Nhà nước cấp tỉnh ;

Căn cứ thông tư số 2326/TĐX/76 của Viện Kiểm Sát Nhân dân tối cao về việc đặc xá cho phạm nhân có án tù và những người được tập trung cải tạo ;

Kết đề nghị tìn số 13/CA, ngày 24/01/1978 của Ty Công an ;

Kết quả trình học tập cải tạo của anh : . Lò Sến
Sinh năm : 1946. cư ngụ tại Số 35 Đường Lam Sơn . xã Thái trấn
Hà Tiên . Tỉnh Kiên Giang
được tập trung học tập cải tạo tại cải tạo Tỉnh Kiên Giang ;

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1 : Nay trả tự do và phục hồi mọi quyền công dân cho ,chị . . .
. . . Lò Sến Sinh năm : 1946
được về gia đình làm ăn như mọi người công dân khác .
- Điều 2 : Anh ,chị : . Lò Sến khi về địa phương
phải thi hành đúng đắn mọi chủ trương chính sách của Đảng và
của Chính phủ . Ra sức lao động sản xuất góp phần xây dựng
Tổ quốc giàu mạnh .
- Điều 3 : Các ông : Chánh văn phòng UBND tỉnh , Trưởng Ty Công an ,
Ban giám thị trại cải tạo Tỉnh chiểu quyết định thi hành ./.

TM . ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
CHỦ TỊCH

Lưu Thu

DẤU LẤN TAY

:
: ngón cái tay : ngón cái tay :
: nhặt : trái :
:
:
:

